

Bản án số: 34/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21 - 6 - 2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng.

*Các Hội thẩm **nhân dân**:*

1. Ông Lê Minh Tú.

2. Ông Trần Thanh Truyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Trần Thanh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **số: 21/2021/QĐXXST-HNGĐ** ngày 25 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa **số: 19/2021/QĐST-HNGĐ** ngày 12 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Huy Phương L - sinh năm 1994 (*Có mặt*).

Địa chỉ cư trú: Khu phố 6, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. *Bị đơn:* Ông Hồ Chí C - sinh năm 1992 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ cư trú: Khu phố 6, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 01 năm 2021, lời khai trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Nguyễn Huy Phương L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Hồ Chí C tự nguyện tìm hiểu một thời gian, tổ chức đám cưới và chung sống với nhau từ năm 2018; đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân (*Viết tắt là UBND*) phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ngày 03/5/2018. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2020 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông C thường xuyên rượu chè say sấn rồi về nhà chửi bới, đánh đập bà. Ông C còn hay ghen tuông vô cớ, tự gây mâu thuẫn với bà, hăm dọa đòi chém bà. Mâu thuẫn vợ chồng trở nên gay gắt là vào cuối tháng 10 năm 2020, nguyên nhân là: Từ ngày 27-10 đến ngày 02-11 năm 2020 bà đi công tác tại Thành phố Hà Nội về thì ông C nghi ngờ sự chung thủy của bà nên vợ chồng xảy ra cãi vã, ông C đánh đập, dọa chém nên bà điện thoại nhờ Công an phường Đ đến giải quyết. Do lo sợ nên bà mang theo con về nhà cha mẹ ruột sống, vợ chồng ly thân, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau. Đến đêm ngày 04-01-2021 ông C say rượu đến nhà cha mẹ ruột bà có thái độ hung hãn, côn đồ, chửi bới, xúc phạm cha mẹ bà; khi Công an phường Đ đến giải quyết thì ông C mới đi về. Vào sáng ngày 05-01-2021 ông C đến cơ quan nơi bà làm việc gây mất an ninh trật tự, chửi bới, xúc phạm, làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của bà. Xác định đã hết tình cảm với ông C, không thể tiếp tục cùng chung sống nên bà yêu cầu được ly hôn ông C.

Về con chung: Bà và ông C có 01 con chung tên Hồ Chí K - sinh ngày 01-12-2018; hiện cháu sống với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con; không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con chung vì bà có việc làm ổn định, đủ thu nhập để nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà và ông C không có tài sản chung, không nợ ai và cũng không có ai thiếu nợ nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Nguyễn Huy Phương L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Bị đơn là ông Hồ Chí C: Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay. Tòa án đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông C nhưng ông vẫn vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, cụ thể như sau:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn là bà Nguyễn Huy Phương L chấp hành đúng quy định của pháp luật. Còn bị đơn là ông Hồ Chí C mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Tình trạng hôn nhân giữa bà L và ông C đã mâu thuẫn trầm trọng. Yêu cầu xin ly hôn của bà L có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà L và giao 01 con chung là cháu Hồ Chí K cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Do bà L không yêu cầu nên không buộc ông C cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Lời trình bày và kết quả tranh tụng của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Huy Phương L khởi kiện yêu cầu được ly hôn ông Hồ Chí C; yêu cầu được nuôi con chung. Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (*Viết tắt: BLTTDS*), xác định yêu cầu khởi kiện của bà L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Căn cứ Điều 195 BLTTDS, Tòa án tiến hành thụ lý vụ án và xác định quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

[1.2]. Sự vắng mặt của bị đơn: Ông Hồ Chí C đã được cấp, tổng đạt, thông báo triệu tập họp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng theo quy định tại Điều 175, Điều 177 BLTTDS nhưng vẫn không đến Tòa án. Do đó, Tòa án không thể tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 207 BLTTDS được. Tại phiên tòa hôm nay, ông C đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không phải vì lý do bất khả kháng, hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông C.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Huy Phương L và ông Hồ Chí C là hợp pháp. Vì có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ngày 03/5/2018. Quá trình chung sống giữa bà L và ông C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông C hay ghen tuông vô cớ, nghi ngờ sự chung thủy của bà L dẫn tới vợ chồng cãi vã, xúc phạm, đánh đập nhau. Khi sự việc xảy ra khu phố và Công an phường Đ phải đến giải quyết nhiều lần. Những mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng giữa bà L và ông C đã được chính quyền địa phương xác nhận tại “Đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân” ngày 09/3/2021. Ông C đã biết được yêu cầu ly hôn, nuôi con chung của bà L nhưng không tới Tòa án làm việc và cũng không có ý kiến phản đối. Điều này chứng tỏ ông C không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng, tự tước bỏ quyền của mình. Như vậy cuộc sống hôn nhân giữa bà L và ông C đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà L yêu cầu được ly hôn ông C là có cơ sở, phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, nên yêu cầu ly hôn của bà L được Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Bà L và ông C có 01 con chung tên là Hồ Chí K - sinh ngày 01-12-2018, hiện do bà L nuôi dưỡng. Bà L là viên chức Nhà nước, có việc làm và thu nhập ổn định mỗi tháng từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng; có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con là phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông C không trực tiếp nuôi con, căn cứ điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, ông C có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về tài sản chung và nợ chung: Không có và cũng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bà Linh phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Huy Phương L.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Huy Phương L được ly hôn ông Hồ Chí C.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao 01 con chung là Hồ Chí K, sinh ngày 01-12-2018 cho bà Nguyễn Huy Phương L trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Bà Nguyễn Huy Phương L tự nguyện không yêu cầu ông Hồ Chí C cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3/ Về án phí: Bà Nguyễn Huy Phương L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0023196 ngày 05/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; như vậy bà L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21-6-2021). Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- Chi cục THADS Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- UBND phường Đ (Số 36, ngày 03/5/2018);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Vũ Thị Hồng